

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HOÀ GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hoà giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Toà án công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của chị Nguyễn Thị B và anh Phạm Hồng Ph;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 02 tháng 3 năm 2023 về việc yêu cầu ly hôn, giải quyết việc nuôi con chung của chị Nguyễn Thị B;

- Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 13 tháng 3 năm 2023 về thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các bên tham gia hoà giải sau đây:

- **Người khởi kiện:** chị Nguyễn Thị B, sinh năm 1989;

Địa chỉ: số nhà A, tổ B, phường NS, thành phố TĐ, tỉnh Ninh Bình.

- **Người bị kiện:** anh Phạm Hồng Ph, sinh năm 1989;

Địa chỉ: số nhà A, tổ B, phường NS, thành phố TĐ, tỉnh Ninh Bình.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải do Hoà giải viên chuyển sang Toà án và các tài liệu do Toà án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hoà giải, đối thoại tại Toà án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các bên tham gia hoà giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 13 tháng 3 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hoà giải, đối thoại tại Toà án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các bên tham gia hoà giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 13 tháng 3 năm 2023, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị B và anh Phạm Hồng Ph.

- Về con chung: chị Nguyễn Thị B và anh Phạm Hồng Ph có 02 con chung là cháu Phạm Bích N, sinh ngày 09/06/2015 và cháu Phạm Kim N, sinh ngày 20/6/2018. Khi ly hôn chị Nguyễn Thị B trực tiếp nuôi dưỡng cháu Phạm Kim N, anh Phạm Hồng Ph trực tiếp nuôi dưỡng cháu Phạm Bích N.

Về cấp dưỡng nuôi con: chị Nguyễn Thị B và anh Phạm Hồng Ph tạm thời không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: chị Nguyễn Thị B và anh Phạm Hồng Ph không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: không.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND TP. Tam Điệp;
- Chi cục THADS TP. Tam Điệp;
- UBND phường NS, thành phố TĐ, tỉnh Ninh Bình;
- Lưu: VP.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Quách Thành Trung